

STT	Mã môn	Môn thi	Khoa
1	1010553	Tin học quản lý	Khoa Công nghệ thông tin
2	1010793	Tin học ứng dụng	Khoa Công nghệ thông tin
3	1210112	Khởi nghiệp	Khoa Công nghệ thông tin
4	1210113	Xác suất thống kê	Khoa Công nghệ thông tin
5	1221064	Công nghệ phần mềm	Khoa Công nghệ thông tin
6	1222024	Cơ sở dữ liệu nâng cao	Khoa Công nghệ thông tin
7	1223014	Hệ điều hành mạng	Khoa Công nghệ thông tin
8	1224034	Quản lý dự án phần mềm	Khoa Công nghệ thông tin
9	1230194	Lập trình mạng	Khoa Công nghệ thông tin
10	1230214	Lập trình trên web	Khoa Công nghệ thông tin
11	1230314	Hệ thống thông tin quản lý	Khoa Công nghệ thông tin
12	1230324	Lập trình Java	Khoa Công nghệ thông tin
13	1230344	Lập trình trên web nâng cao	Khoa Công nghệ thông tin
14	1230404	Trí tuệ nhân tạo	Khoa Công nghệ thông tin
15	1230444	An ninh mạng	Khoa Công nghệ thông tin
16	1230494	Hệ thống thông tin kế toán	Khoa Công nghệ thông tin
17	1230524	Lập trình trên thiết bị di động nâng cao	Khoa Công nghệ thông tin
18	1230554	Xử lý ngôn ngữ tự nhiên	Khoa Công nghệ thông tin
19	1230934	Hệ hoạch định nguồn lực doanh nghiệp	Khoa Công nghệ thông tin
20	1250084	Phân tích và thiết kế phần mềm	Khoa Công nghệ thông tin
21	1250124	Kỹ thuật mật mã	Khoa Công nghệ thông tin
22	1250134	Thiết kế giao diện	Khoa Công nghệ thông tin
23	1250174	Khai khoáng dữ liệu	Khoa Công nghệ thông tin
24	1250224	Lập trình mạng nâng cao	Khoa Công nghệ thông tin
25	1250234	Điện toán đám mây	Khoa Công nghệ thông tin
26	1250274	Bảo mật người dùng cuối	Khoa Công nghệ thông tin
27	1250384	Phân tích Malware	Khoa Công nghệ thông tin
28	1260023	Hành vi người tiêu dùng	Khoa Công nghệ thông tin
29	1260043	Tài chính doanh nghiệp	Khoa Công nghệ thông tin
30	1260054	Thiết kế truyền thông	Khoa Công nghệ thông tin
31	1262034	Vi xử lý – vi điều khiển	Khoa Công nghệ thông tin
32	1262044	Hệ thống nhúng (Embedded system)	Khoa Công nghệ thông tin
33	1311003	Quản lý hành chính du lịch	Khoa Du lịch - Khách sạn
34	1312413	Marketing du lịch	Khoa Du lịch - Khách sạn
35	1312512	Quản lý điểm đến	Khoa Du lịch - Khách sạn
36	1322153	Quản trị tiền sảnh	Khoa Du lịch - Khách sạn
37	1322532	Du lịch M.I.C.E	Khoa Du lịch - Khách sạn
38	1322573	Tôn giáo - Tín ngưỡng	Khoa Du lịch - Khách sạn
39	1330232	Lễ tân ngoại giao	Khoa Du lịch - Khách sạn
40	1331183	Quản trị rủi ro trong du lịch	Khoa Du lịch - Khách sạn
41	1524133	Tổng quan du lịch	Khoa Du lịch - Khách sạn
42	1010052	Đại cương pháp luật Việt Nam	Khoa Luật
43	1424082	Luật kinh doanh	Khoa Luật
44	1720092	Luật sở hữu trí tuệ	Khoa Luật
45	2020052	Luật kinh tế	Khoa Luật
46	2310133	Luật lao động	Khoa Luật

47	2310153	Luật tố tụng dân sự	Khoa Luật
48	2310172	Luật tố tụng hình sự	Khoa Luật
49	2310513	Tiếng Anh pháp lý trong lĩnh vực tư	Khoa Luật
50	2310632	Luật thương mại 2	Khoa Luật
51	2310633	Luật thương mại 2	Khoa Luật
52	2310663	Tiếng Anh chuyên ngành luật 2	Khoa Luật
53	2311062	Luật kinh doanh bảo hiểm	Khoa Luật
54	2311242	Luật thi hành án dân sự	Khoa Luật
55	2311272	Luật WTO	Khoa Luật
56	2311292	Giải quyết tranh chấp thương mại quốc tế	Khoa Luật
57	2311342	Luật đầu tư quốc tế	Khoa Luật
58	2311372	Pháp luật về hợp đồng thương mại quốc tế	Khoa Luật
59	2311462	Pháp luật về đấu thầu	Khoa Luật
60	2311592	Luật tố tụng hành chính	Khoa Luật
61	2311642	Pháp luật thanh tra và khiếu nại tố cáo	Khoa Luật
62	2311672	Luật Biển quốc tế hiện đại	Khoa Luật
63	2320002	Luật sở hữu trí tuệ	Khoa Luật
64	2320012	Luật thương mại quốc tế	Khoa Luật
65	2320043	Luật kinh doanh	Khoa Luật
66	1010092	Tư tưởng Hồ Chí Minh	Khoa Lý luận chính trị
67	1010462	Chủ nghĩa xã hội khoa học	Khoa Lý luận chính trị
68	1010472	Lịch sử Đảng cộng sản Việt Nam	Khoa Lý luận chính trị
69	1010504	Tiếng Anh cơ bản 3	Khoa Ngoại ngữ
70	1111033	Tiếng Anh 3	Khoa Ngoại ngữ
71	1111043	Tiếng Anh 4	Khoa Ngoại ngữ
72	1114043	Tiếng Pháp 4	Khoa Ngoại ngữ
73	1117033	Tiếng Trung Quốc 3	Khoa Ngoại ngữ
74	1117043	Tiếng Trung Quốc 4	Khoa Ngoại ngữ
75	1521333	Phiên dịch Anh - Việt 1	Khoa Ngoại ngữ
76	1521483	Ngữ pháp tiếng Anh	Khoa Ngoại ngữ
77	1523083	Tiếng Anh chuyên ngành kinh thương	Khoa Ngoại ngữ
78	1523133	Ngữ âm thực hành	Khoa Ngoại ngữ
79	1524083	Tâm lý học giáo dục	Khoa Ngoại ngữ
80	1524183	Tiếng Anh chuyên ngành Logistics	Khoa Ngoại ngữ
81	1525083	Kỹ năng thương lượng	Khoa Ngoại ngữ
82	1525183	Quản trị học nhập môn	Khoa Ngoại ngữ
83	1526093	Tiếng Trung tổng quát	Khoa Ngoại ngữ
84	1527033	Tiếng Anh chuyên ngành Tài chính - Ngân hàng	Khoa Ngoại ngữ
85	1530123	Kỹ năng tiếp thị trong kinh doanh	Khoa Ngoại ngữ
86	1531113	Giao tiếp công sở	Khoa Ngoại ngữ
87	1531513	Kỹ năng tiếng Anh nâng cao	Khoa Ngoại ngữ
88	1531523	Thực hành tiếng Trung nâng cao	Khoa Ngoại ngữ
89	1910163	Tiếng Trung chuyên ngành kinh thương	Khoa Ngoại ngữ
90	1910193	Đất nước học Trung Quốc	Khoa Ngoại ngữ
91	1910403	Viết ứng dụng	Khoa Ngoại ngữ
92	1911173	Soạn thảo văn bản hành chính tiếng Trung	Khoa Ngoại ngữ
93	1920053	Nghe - Ghi chú tiếng Trung	Khoa Ngoại ngữ
94	1920193	Đọc-Viết tiếng Trung trung cấp	Khoa Ngoại ngữ

95	1920223	Văn hóa Trung Quốc	Khoa Ngoại ngữ
96	1922063	Biên dịch chuyên ngành Trung <-> Việt	Khoa Ngoại ngữ
97	1930283	Kỹ năng tiếng Trung nâng cao	Khoa Ngoại ngữ
98	1930293	Quản trị nguồn nhân lực	Khoa Ngoại ngữ
99	1930313	Kỹ năng giao tiếp kinh thương 2	Khoa Ngoại ngữ
100	1941083	Thực hành tiếng Anh nâng cao	Khoa Ngoại ngữ
101	1010112	Tâm lý học đại cương	Khoa Ngôn ngữ và văn hóa phương Đông
102	1010302	Dẫn luận ngôn ngữ học	Khoa Ngôn ngữ và văn hóa phương Đông
103	1112033	Tiếng Hàn 3	Khoa Ngôn ngữ và văn hóa phương Đông
104	1112043	Tiếng Hàn 4	Khoa Ngôn ngữ và văn hóa phương Đông
105	1113033	Tiếng Nhật 3	Khoa Ngôn ngữ và văn hóa phương Đông
106	1113043	Tiếng Nhật 4	Khoa Ngôn ngữ và văn hóa phương Đông
107	1610072	Lịch sử Nhật Bản	Khoa Ngôn ngữ và văn hóa phương Đông
108	1621612	Ngữ pháp tiếng Hàn nâng cao 4	Khoa Ngôn ngữ và văn hóa phương Đông
109	1622602	Ngữ pháp tiếng Nhật nâng cao 4	Khoa Ngôn ngữ và văn hóa phương Đông
110	1625072	Quản trị nguồn nhân lực	Khoa Ngôn ngữ và văn hóa phương Đông
111	1626122	Hình thái học tiếng Hàn	Khoa Ngôn ngữ và văn hóa phương Đông
112	1531153	Khánh tiết lễ tân	Khoa Quan hệ quốc tế & Truyền thông
113	1710413	Biên dịch chuyên ngành	Khoa Quan hệ quốc tế & Truyền thông
114	1710423	Kỹ năng phiên dịch tiếng Anh	Khoa Quan hệ quốc tế & Truyền thông
115	1720403	Kỹ năng giao tiếp - Ứng xử công sở	Khoa Quan hệ quốc tế & Truyền thông
116	1721283	Chính trị Quốc tế hiện đại	Khoa Quan hệ quốc tế & Truyền thông
117	1722032	Phát ngôn viên tổ chức	Khoa Quan hệ quốc tế & Truyền thông
118	1722053	Quản trị dự án PR	Khoa Quan hệ quốc tế & Truyền thông
119	1722083	Tiếp thị sự kiện	Khoa Quan hệ quốc tế & Truyền thông
120	1722163	Hợp đồng thương mại quốc tế	Khoa Quan hệ quốc tế & Truyền thông
121	1722183	Truyền thông trực tuyến	Khoa Quan hệ quốc tế & Truyền thông
122	1722213	Đàm phán quốc tế	Khoa Quan hệ quốc tế & Truyền thông
123	1722263	Các vấn đề toàn cầu trong Quan hệ quốc tế hiện đại	Khoa Quan hệ quốc tế & Truyền thông
124	1722342	Văn hóa giao tiếp	Khoa Quan hệ quốc tế & Truyền thông
125	1722412	Quan hệ báo chí	Khoa Quan hệ quốc tế & Truyền thông
126	1722413	Quan hệ báo chí	Khoa Quan hệ quốc tế & Truyền thông
127	1722422	Truyền thông quốc tế	Khoa Quan hệ quốc tế & Truyền thông
128	1730073	Chính sách đối ngoại Trung Quốc	Khoa Quan hệ quốc tế & Truyền thông
129	1730273	Truyền thông tích hợp đa phương tiện	Khoa Quan hệ quốc tế & Truyền thông
130	1730403	PR đối nội và quan hệ cộng đồng	Khoa Quan hệ quốc tế & Truyền thông
131	1411113	Phương pháp nghiên cứu khoa học	Khoa Quản trị kinh doanh
132	1411153	Marketing căn bản	Khoa Quản trị kinh doanh
133	1421023	Giao tiếp kinh doanh	Khoa Quản trị kinh doanh
134	1421063	Kinh tế vĩ mô	Khoa Quản trị kinh doanh
135	1421103	Quản trị học	Khoa Quản trị kinh doanh
136	1421112	Quản trị nguồn nhân lực	Khoa Quản trị kinh doanh
137	1421263	Nguyên lý kế toán	Khoa Quản trị kinh doanh
138	1422053	Nghiệp vụ ngoại thương	Khoa Quản trị kinh doanh
139	1422153	Nguyên lý cơ bản về quản trị Logistics	Khoa Quản trị kinh doanh
140	1422173	Quản trị sản xuất	Khoa Quản trị kinh doanh
141	1422282	Giới thiệu Logistics và chuỗi cung ứng xanh	Khoa Quản trị kinh doanh
142	1422292	Tinh thần doanh nghiệp	Khoa Quản trị kinh doanh

143	1424043	Thống kê trong kinh doanh	Khoa Quản trị kinh doanh
144	1425123	Thương mại điện tử	Khoa Quản trị kinh doanh
145	1425203	Marketing quốc tế	Khoa Quản trị kinh doanh
146	2010283	Tiếng Anh chuyên ngành Tài chính ngân hàng 1	Kinh tế - Tài chính
147	2011113	Kế toán Excel	Kinh tế - Tài chính
148	2011123	Trực quan hóa dữ liệu	Kinh tế - Tài chính
149	2021013	Tài chính - Tiền tệ	Kinh tế - Tài chính
150	2021103	Thanh toán quốc tế	Kinh tế - Tài chính
151	2021113	Kế toán ngân hàng	Kinh tế - Tài chính
152	2021163	Đầu tư tài chính	Kinh tế - Tài chính
153	2021263	Tài chính công	Kinh tế - Tài chính
154	2022033	Kế toán tài chính 3	Kinh tế - Tài chính
155	2022323	Định giá tài sản	Kinh tế - Tài chính
156	2022433	Thẩm định dự án đầu tư	Kinh tế - Tài chính
157	2022443	Đầu tư bất động sản	Kinh tế - Tài chính
158	2022453	Khởi nghiệp	Kinh tế - Tài chính
159	2022523	Thuế và khai báo thuế	Kinh tế - Tài chính
160	2022583	Kiểm toán 2	Kinh tế - Tài chính
161	2023113	Marketing ngân hàng	Kinh tế - Tài chính